ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 921 /QĐ-UBND	*Hà Nam, ngày 16 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Hồ sơ tu sửa cấp thiết và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Tu sửa cấp thiết di tích đình Cả, đình Đống Cầu, đền Chanh, đình Thanh Nghĩa, đình Đinh, đình Lê Xá, đình Đồng Rồi, đình Lương Tràng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Xây dựng sửa đổi, bổ sung năm 2020; Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật Xây dựng sửa đổi ngày 17/6/2020; Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung ngày 18/6/2009;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 166/2018/NĐ-CP quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; số 10/2020/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: số 17/2013/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2013 hướng dẫn xác định chi phí lập quy hoạch, dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2019 quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 27/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 về việc ban hành Quy định về quản lý đầu tư, xây dựng bằng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Nam; số 41/2021/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định về quản lý đầu tư, xây dựng bằng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Nam; số 45/2022/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý đầu tư, xây dựng bằng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2020 và Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh Hà Nam: số 1963/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 về việc phê duyệt Chương trình Bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa tỉnh Hà Nam, giai đoạn 2021-2025; số 2268/QĐ-UBND ngày 09/12/2023 về việc Giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2023;

Căn cứ Văn bản số 498/VPUB-VXNV ngày 28/02/2023 về việc Tu sửa cấp thiết các di tích trên địa bàn tỉnh năm 2023;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 58/TTr-SVHTTDL ngày 25/7/2023, đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1778/TTr-SKHĐT ngày 09/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Hồ sơ tu sửa cấp thiết và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Tu sửa cấp thiết di tích đình Cả, đình Đống Cầu, đền Chanh, đình Thanh Nghĩa, đình Đinh, đình Lê Xá, đình Đồng Rồi, đình Lương Tràng với những nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Tu sửa cấp thiết di tích đình Cả, đình Đống Cầu, đền Chanh, đình Thanh Nghĩa, đình Đinh, đình Lê Xá, đình Đồng Rồi, đình Lương Tràng.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

3. Tên chủ đầu tư: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4. Tổ chức tư vấn lập Hồ sơ tu sửa cấp thiết: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hà Nam.

5. Chủ trì thiết kế: KS. Trần Quang Vinh.

6. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

7. Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.

8. Loại và cấp công trình: Loại công trình dân dụng *(công trình di tích lịch sử)*. Cấp công trình: cấp IV.

9. Địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất:

- Địa điểm xây dựng: Huyện Lý Nhân, huyện Bình Lục, huyện Thanh Liêm, thị xã Duy Tiên, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Diện tích sử dụng đất: Công trình tu sửa trên nền hiện trạng, không thực hiện giải phóng mặt bằng.

10. Quy mô và giải pháp thiết kế:

10.1. Di tích đình Cả

- Hạ giải các cấu kiện phần mái ngói bị hư hỏng:

- Tu bổ Hậu cung:

+ Thay 60% ngói lợp, thay 100% ngói lót; Thay toàn bộ dui kích thước 2,2x0,12x0,02m và toàn bộ gộp dui kích thước 5,27x0,03x0,02m.

- Trung cung 1:

+ Thay 60% ngói lợp, thay 100% ngói lót; Thay toàn bộ dui kích thước 2,1x0,12x0,02m; 3,9x0,12x0,02m và toàn bộ gộp dui, kích thước 9,37x0,03x0,02m; Thay 02 con chồng trục D, kích thước 0,5x0,12x0,12m.

- Hiên trung cung 1:

+ Thay 100% ngói lót, thay toàn bộ dui kích thước 1,4x0,12x0,02m.

+ Thay hệ thống máng bằng máng inox chiều dài L=9,6m rộng 1 m dày 0,12m.

- Trung cung 2:

+ Thay 60% ngói lợp, thay 100% ngói lót; Thay toàn bộ dui kích thước 3,5x0,12x0,02m; 4,0x0,12x0,02m và thay toàn bộ gộp dui kích thước 15,87x0,03x0,02m.

+ Thay 02 tàu mái hiên kích thước 14,07x0,2x0,07m; Thay lá mái hiên kích thước 14,07x0,25x0,035m.

10.2. Di tích đình Đống Cầu

- Hạ giải các cấu kiện phần mái bị hư hỏng.

- Hậu cung:

+ Thay 80% ngói lợp; Thay toàn bộ ngói lót; Thay toàn bộ dui kích thước 2,9x0,12x0,02m; Thay toàn bộ gộp rui kích thước 7,14x0,03x0,02m.

+ Thay 50% hoành kích thước 2,9x0,12x0,11m; 2,2x0,12x0,11m; 2,55x0,12x0,11m; Thay thanh thượng lương kích thước 7,25x0,2x0,15m.

+ Thay 01 bộ vì nóc trục 8 bao gồm câu đầu và các con chồng: Câu đầu kích thước 2,0x0,22x0,2m; Con chồng kích thước: 1,4x0,25x0,2m; 1,4x0,22x0,2m; 0,75x0,2x0,15m; 0,65x0,2x0,15m; 0,4x0,2x0,15m.

- Tiền đường:

+ Thay 80% ngói lợp và thay toàn bộ ngói lót; Thay toàn bộ dui kích thước 3,8x0,12x0,02m; Thay toàn bộ gộp rui kích thước 9,6x0,03x0,02m.

+ Thay 40% hoành kích thước: 0,85x0,12x0,11m; 2,7x0,12x0,11m; 3,3x0,12x0,11m.

+ Thay tàu mái hiên kích thước 9,6x0,2x0,07m; Thay lá mái hiên kích thước 9,6x0,25x0,035m.

+ Thay 03 xà trục 2 kích thước: 2,7x0,2x0,18m; 3,3x0,2x0,18m; Thay 3 bộ cửa trước bị mối mọt hư hỏng bằng gỗ lim.

10.3. Di tích đền Chanh

- Hạ giải các cấu kiện phần mái bị hư hỏng.

- Hậu cung:

+ Thay 50% ngói lợp; Thay 100% ngói lót; Thay toàn bộ dui kích thước 2,28x0,12x0,02m; 1,08x0,12x0,02m; Thay toàn bộ gộp dui kích thước 3,3x0,03x0,02m.

+ Lát lại nền nhà bằng gạch bát mạch công 0,3x0,3x0,05m.

- Trung cung:

+ Thay 50% ngói lợp; Thay 100% ngói lót; Thay toàn bộ dui kích thước gồm: 2,87x0,12x0,02m; 2,52x0,12x0,02m; 1,28x0,12x0,02m; Thay toàn bộ gộp dui kích thước: 8,16x0,03x0,02m; 3,32x0,03x0,02m.

+ Thay 01 nghé của xà nách giáp hậu cung kích thước 0,25x0,2x0,2m.

+ Bổ sung máng inox dài 8,6 m, rộng 0,5 m, đặt máng lên trên máng bê tông.

+ Thay tàu mái kích thước 8,4x0,07x0,2m.

+ Lát lại nền nhà bằng gạch bát mạch công 0,3x0,3x0,05m.

- Tiền đường:

+ Thay 50% ngói lợp; Thay 100% ngói lót; Thay toàn bộ dui kích thước: 4,03x0,12x0,02m; 3,6x0,12x0,02m; Thay toàn bộ gộp dui kích thước 8,16x0,03x0,02m.

+ Thay tàu mái kích thước 8,4x0,07x0,2m; Thay bộ cửa bức bàn cửa trục 12 bị mối mọt hư hỏng bằng gỗ lim; Lát lại nền nhà bằng gạch bát mạch công 0,3x0,3x0,05m.

10.4. Di tích đình Thanh Nghĩa

- Hạ giải các cấu kiện phần mái và một số cầu kiện kiến trúc bị hư hỏng.

- Hậu cung:

+ Thay 50% ngói lợp; Thay 100% ngói lót; Thay toàn bộ dui kích thước gồm: 2,7x0,12x0,02m; 3,4x0,12x0,02m; 1,7x0,12x0,02m; Thay toàn bộ gộp dui kích thước: 8,72x0,03x0,02m; 3,7x0,03x0,02m; 2,7x0,03x0,02m; 2,4x0,03x0,02m.

+ Thay 70% hoành kích thước: 3,7x0,13x0,11m; 2,8x0,13x0,11m; 3,9x0,13x0,11m; 3,5x0,13x0,11m; 3,0x0,13x0,11m; 2,5x0,13x0,11m.

+ Thay 04 xà nách phía sau kích thước 1,0x0,2x0,2; Thay 04 con chồng vì sau kích thước 0,7x0,18x0,18m; Thay 03 câu đầu trục 3', 4, 5 kích thước 2,0x0,25x0,25m.

+ Thay con chồng 1 các trục 3',4,5 có kích thước 0,6x0,15x0,15m; Thay con chồng 2 các trục 3', 4, 5 có kích thước 0,4x0,15x0,15m; Thay con chồng 3 các trục 3', 4, 5 có kích thước 0,8x0,15x0,15m.

+ Thay ván bưng trục I đoạn 3'- 4 và từ 5 - 5' và trục 4, 5 đoạn từ I đến H kích thước: 2,25x1,8x0,025m; 0,85x1,8x0,02m.

+ Thay cột trục 5' giao với trục J có kích thước D0,25m, cao 3,25m.

+ Thay xà cửa giữa hậu cung và trung đường trục H đoạn 4 - 5 có kích thước 3,42x0,18x0,18m.

+ Thay bộ cửa vào hậu cung; Lát lại nền nhà bằng gạch bát mạch công 0,3x0,3x0,05m.

- Xây lại tường hậu cung trát vữa xi măng mác 75.

- Hiên phía trước hai gian bên Hậu cung:

+ Thay 01 kẻ góc hiên trục H giao trục 6 kích thước 2,8x0,18x0,18m; Thay 11 dui khu mái phía trên kẻ góc trục H giao trục 6 kích thước 2,63x0,12x0,02m.

+ Thay dui khu mái phía trên cửa hậu cung trục H kích thước: 1,83x0,12x0,02m; 2,63x0,12x0,02m.

+ Thay 02 xà hiên kích thước 3,4x0,18x0,18m.

+ Thay 14 dui khu mái kết nối giữa hậu cung và trung cung kích thước 1,2x0,12x0,02m.

+ Thay 02 hoành khu mái kết nối giữa hậu cung và trung cung kích thước 1,12x0,13x0,11m; Thay 03 hoành khu mái kết nối giữa hậu cung và trung cung kích thước: 0,75x0,13x0,11m; 0,56x0,13x0,11m; 0,35x0,13x0,11m.

+ Thay 04 tàu mái hiên bị mối mọt bằng gỗ lim kích thước: 2,8x0,2x0,07m; 2,8x0,25x0,035m.

+ Lát lại nền nhà bằng gạch bát mạch công 0,3x0,3x0,05m.

10.5. Di tích đình Đinh

- Hạ giải các cấu kiện phần mái bị hư hỏng.

- Hậu cung:

+ Thay 70% ngói lợp; Thay 100% ngói lót; Thay toàn bộ dui kích thước gồm: 2,2x,1x0,02m; 2,5x0,1x0,02m; Thay toàn bộ gộp dui kích thước 6,75x0,03x0,02m

+ Thay thanh thượng lương kích thước 6,75x0,16x0,16m; Thay 40% hoành kích thước 6,75x0,1x0,1m.

+ Thay bộ vì nóc hai bên gian hồi trục 4*, 5* gồm: Đấu thượng lương kích thước 0,35x0,12x0,18m; dép thượng lương kích thước 0,25x0,4x0,07m; con chồng 1, 2, 3, 4 kích thước tương ứng: 0,17x0,17x0,82m; 0,17x0,17x0,6m; 0,17x0,17x0,57m; 0,17x0,17x0,57m; kèo kích thước 0,1x0,1x1,3m; đấu con chồng kích thước 0,22x0,22x0,06m; câu đầu kích thước 0,2x0,2x1,83m; cột trốn kích thước D0,22m cao 0,77m; đấu trụ kích thước 0,3x0,3x0,06m.

+ Thay toàn bộ xà thế hoành kích thước 6,97x0,1x0,16m.

+ Thay vì gian giữa trục 4: Đấu thượng lương kích thước 0,35x0,12x0,18m; dép thượng lương kích thước 0,25x0,4x0,07m; con chồng 1, 2, 3, 4 có kích thước tương ứng: 0,17x0,17x0,82m; 0,17x0,17x0,6m; 0,17x0,17x0,57m; 0,17x0,17x0,57m; kèo kích thước 0,1x0,1x1,3m; đấu con chồng kích thước 0,22x0,22x0,06m; câu đầu kích thước 0,2x0,2x1,83m; cột trốn kích thước D0,22m cao 0,77m; đấu trụ kích thước 0,3x0,3x0,06m.

+ Lát lại nền bằng gạch bát mạch công 0,3x0,3x0,05m.

- Trung cung:

+ Thay 70% ngói lợp; Thay 100% ngói lót; Thay toàn bộ dui kích thước 2,95x0,1x0,02m; 1,73x0,1x0,02m; Thay toàn bộ gộp dui kích thước 9,6x0,03x0,02m.

+ Thay vì nóc trục I bằng gỗ lim gồm: Đấu thượng lương kích thước 0,35x0,12x0,18m; dép thượng lương kích thước 0,25x0,4x0,07m; con chồng 1, 2, 3 có kích thước tương ứng: 0,17x0,17x0,97m; 0,17x0,17x0,52m; 0,17x0,17x,6m; đấu con chồng kích thước 0,22x0,22x0,06m; giá chiêng kích thước 0,17x0,17x1,85m; cột trốn kích thước D0,2m cao 0,73m; đấu trụ kích thước 0,3x0,3x0,06m.

+ Lát lại nền bằng gạch bát mạch công 0,3x0,3x0,05m.

- Tiền đường:

+ Thay 50% ngói lợp bị hư hỏng bằng ngói mũi hài.

+ Thay 50% ngói lót bị hư hỏng.

+ Thay mới toàn bộ rui kích thước 0,1x0,02x3,52m; 0,1x0,02x5m; 0,1x0,02x3,375m.

10.6. Di tích đình Lê Xá

- Hạ giải các cấu kiện phần mái bị hư hỏng.

- Tiền đường:

+ Thay 30% ngói lợp; Thay 50% ngói lót; Thay toàn bộ dui kích thước: 5,65x0,12x0,02m; 3,87x0,12x0,02m; 2,05x0,12x0,02m; 3,18x0,12x0,02m; 1,75x0,12x0,02m.

+ Thay toàn bộ gộp dui kích thước: 11,9x0,03x0,02m; 14,38x0,03x0,02m; 6,08x0,03x0,02m; 6,23x0,03x0,02m.

+ Thay 80% hoành kích thước: 2,65xD0,12m; 2,47x0,12m; 2,09x0,12m; 1,73x0,12m; 3,55x0,12m; 3,4x0,12m; 3,6x0,12m.

10.7. Di tích đình Đồng Rồi

- Hạ giải các cấu kiện phần mái bị hư hỏng.

+ Thay 50% ngói lợp; Thay toàn bộ ngói lót; Thay toàn bộ dui kích thước: 3,22x0,12x0,02m, 1,3x0,12x0,02m và 1,6x0,12x0,02m, 0,82x0,12x0,02m.

+ Thay 50% hoành kích thước: 2,36x0,12x0,11m, 2,2x0,12x0,11m; 2,4x0,12x0,11m; 2,3x0,12x0,11m; 0,68x0,12x0,11m; 2,46x0,12x0,11m.

+ Thay 01 bộ vì nóc trục 7: Câu đầu kích thước 2,2x0,22x0,2m, con chồng kích thước 0,4x0,2x0,15m, con chồng 2 kích thước 1,4x0,2x0,15m.

10.8. Di tích đình Lương Tràng

- Hạ giải các cấu kiện phần mái bị hư hỏng.

- Hậu cung:

+ Thay 80% ngói lợp; Thay toàn bộ ngói lót; Thay toàn bộ dui kích thước: 2,97x0,12x0,02m, 2,2x0,12x0,02m.

+ Thay 20% hoành kích thước 1,99x0,12x0,11m.

+ Thay 01 bẩy hiên trục E hậu cung kích thước 1,2x0,2x0,25m.

+ Lát lại nền nhà bằng gạch bát mạch công kích thước 0,3x0,3x0,05m.

+ Tu bổ tường nhà hậu cung.

+ Thay tàu, lá mái hậu cung bằng gỗ lim kích thước: 7,57x0,2x0,07m; 7,57x0,25x0,035m.

- Tiền đường: Thay 60% ngói lợp mái đình đại bằng ngói mũi hài.

11. Tổng mức đầu tư: 4.998,9 triệu đồng. Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	4.430,2	triệu đồng.
- Chi phí quản lý dự án:	141,3	triệu đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	399,6	triệu đồng.
- Chi phí khác:	27,8	triệu đồng.

12. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn sự nghiệp năm 2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nam.

13. Thời gian thực hiện: Năm 2023.

14. Hình thức quản lý dự án: Giao Ban QLDA ĐTXD tỉnh quản lý và điều hành dự án.

15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Phần công việc đã thực hiện: có giá trị 226,5 triệu đồng;

- Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: có giá trị 169,2 triệu đồng;

- Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Không có;

- Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: có giá trị 4.603,2 triệu đồng *(chi tiết theo Phụ lục đính kèm).*

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch *(Chủ đầu tư)* chịu trách nhiệm rà soát, thực hiện tu sửa; tổ chức lựa chọn nhà thầu các công trình theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo hiệu quả kinh tế, không làm phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng và các đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện việc tu sửa; tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu các công trình và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Kho bạc Nhà nước Hà Nam; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch UBND tỉnh *(để b/c);*
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- VPUB: LĐVP, GTXD, VXNV, TH;
- Lưu: VT, GTXD(T).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Chức

PHỤ LỤC
Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
công trình Tu sửa cấp thiết di tích đình Cả, đình Đống Cầu, đền Chanh, đình Thanh Nghĩa, đình Đinh, đình Lê Xá, đình Đồng Rồi, đình Lương Tràng

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ……..QĐ-UBND ngày ...../8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu *(triệu đồng)*	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 05: Tư vấn lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT *(gói xây lắp và gói tư vấn giám sát)*	21,1	Nguồn sự nghiệp năm 2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nam	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III/2023	Trọn gói	45 ngày
2	Gói thầu số 06: Tư vấn thẩm định E-HSMT, kết quả LCNT *(gói xây lắp và gói tư vấn giám sát)*	6,4		Chỉ định thầu rút gọn		Quý III/2023	Trọn gói	45 ngày
3	Gói thầu số 07: Thi công xây dựng	4.430,2		Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý III/2023	Trọn gói	120 ngày
4	Gói thầu số 08: Tư vấn giám sát thi công xây dựng	145,5		Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý III/2023	Trọn gói	Theo tiến độ thi công
Tổng giá gói thầu		**4.603,2**						